TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày 29 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hữu Lộc**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vi Văn Dương**
Bà **Lô Thị Loan**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Già Bá Lầu** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn H**; Tên gọi khác: không;

Sinh năm 1996 tại xã CL, huyện KS, tỉnh NA;

Nơi cư trú: bản HT, xã CL, huyện KS, tỉnh NA;

Nghề nghiệp: làm rãy; trình độ văn hóa: lớp 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn D và bà Vi Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 17/12/2017 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Văn Hùng, Trợ giúp viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh NA. Có mặt.

- *Bị hại*: Chị Moong Thị Ng, sinh năm 1988; Nơi cư trú: bản KT, xã CL, huyện KS, tỉnh NA. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1, Anh Phạm Ái Th, sinh năm 1990; Nơi cư trú: bản CR2, xã XL, huyện TD, tỉnh NA. Có mặt.

2, Bà Vi Thị Th, sinh năm 1977; Nơi cư trú: bản HT, xã CL, huyện KS, tỉnh NA. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Hồ Thị S, sinh năm 1978; Nơi cư trú: xóm ĐV, xã QB, huyện QL, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 07/12/2017, Vi Văn H điều khiển xe máy biển kiểm soát 37D1-001.89 đi từ nhà tại bản HT, xã CL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đến bản KT, xã CL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An để chơi. Khi đi đến gần khu vực Trường Tiểu học Khe Tang, xã CL thì thấy chị Moong Thị Ng (trú tại bản KT, xã CL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An) đang cầm một chiếc điện thoại di động trên tay để soi đường, thấy vậy Vi Văn H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại đó. Sau khi quan sát xung quanh không có ai, Vi Văn H tiến lại gần rồi dùng hai tay giật mạnh chiếc điện thoại trên tay chị Moong Thị Ng rồi bỏ chạy vào khu vực C5 trốn vào bụi cây bên đường. Một lúc sau thấy không có ai đuổi theo nên Vi Văn H chạy bộ xuống đường lấy xe máy và đi về nhà.

Khi về đến nhà Vi Văn H lấy chiếc điện thoại ra để sử dụng thì máy được cài mật khẩu không mở được nên Hùng dấu điện thoại rồi đi ngủ. Khoảng 3 ngày sau Vi Văn H đưa chiếc điện thoại đó đi xuống bản Cửa Rào 2, xã Xá Lượng, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An rồi vào quán sửa điện thoại của anh Phạm Ái Th để nhờ mở giúp mật khẩu. Khi vào quán Vi Văn H nói với anh Phạm Ái Th "Anh sửa giúp điện thoại cho em với, điện thoại em quên mật khẩu", nghe vậy anh Phạm Ái Th hỏi lại "Máy của ai mà quên mật khẩu", Vi Văn H trả lời "Máy của em". Sau đó anh Phạm Ái Th ngồi sửa máy một lúc nhưng không sửa được nên nói với Vi Văn H "Máy chưa sửa được, anh có đổi máy SAMSUNG để dùng không?" thì Vi Văn H đồng ý đổi chiếc điện thoại mà Vi Văn H đã cướp giật của chị Moong Thị Ng để lấy chiếc máy điện thoại SAMSUNG đem về nhà sử dụng.

Ngày 08/12/2017 chị Moong Thị Ng đã làm đơn trình báo sự việc lên Cơ quan Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Ngày 17/12/2017 thì Vi Văn H bị bắt giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn cũng đã tiến hành thu giữ chiếc điện thoại OPPO A77 mà Vi Văn H đã cướp giật của chị Moong Thị Ng, đồng thời thu giữ chiếc điện thoại SAMSUNG mà Vi Văn H đã đổi cho anh Phạm Ái Th và chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE RSX màu sơn Đỏ-Đen biển kiểm soát 37D1-001.89 mà Vi Văn H đã sử dụng để đi cướp giật tài sản.

Tại biên bản định giá tài sản số 40/BB-ĐGTS ngày 28/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Kỳ Sơn đã kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77 vỏ sơn màu hồng, số IMEI 867134036472594, máy cũ đã qua sử dụng có giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng chẵn)

Cáo trạng số 19/CT-VKS-KS ngày 04/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Vi Văn H về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 136, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Vi Văn H từ 01 (Một) đến 02 (Hai) năm tù về tội "Cướp giật tài sản", đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, giải quyết vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại trình bày: Hiện đã nhận được nhận lại tài sản bị mất, nay không có yêu cầu gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại thời điểm Bộ luật Hình sự năm 1999 đang có hiệu lực (trước ngày 01/01/2018), đối với tội danh "Cướp giật tài sản" được Bộ luật Hình sự năm 1999 và Bộ luật Hình sự năm 2015 có quy định mức hình phạt ngang nhau vì vậy Hội đồng xét xử vẫn áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử bị cáo.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố, thẩm tra, xem xét tại phiên tòa nên đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 20 giờ, ngày 07/12/2017 Vi Văn H đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chị Moong Thị Ng để nhanh chóng giật lấy tài sản trên tay của chị Nga là một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A77 có trị giá 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) sau đó nhanh chóng tẩu thoát để chiếm đoạt. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật Hình sự 1999.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để dùng thủ đoạn nhanh chóng giật lấy tài sản của người khác để chiếm đoạt, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sỡ hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, hoang mang trong quần chúng. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu khó làm ăn lương thiện mà lại lao vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy

định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với Phạm Ái Th khi được bị cáo đổi chiếc điện thoại đã chiếm đoạt của chị Moong Thị Ng lấy chiếc điện thoại SAMSUNG nhưng anh Phạm Ái Th không biết chiếc điện thoại đó là do bị cáo phạm tội mà có nên anh Phạm Ái Th không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Đối với bà Vi Thị Th là chủ sở hữu của chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE RSX màu sơn Đỏ-Đen biển kiểm soát 37D1-001.89 mà Vi Văn H đã sử dụng để đi cướp giật tài sản nhưng bà Vi Thị Th cũng không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên cũng không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Moong Thị Ng đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên Tòa miễn xét. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phạm Ái Th và bà Vi Thị Th cũng đã nhận lại được tài sản của mình và không có yêu cầu gì nên Tòa miễn xét.

[8] Vật chứng vụ án: Các vật chứng trong vụ án gồm 01 chiếc điện thoại OPPO A77 mà Vi Văn H đã cướp giật của chị Moong Thị Ng, 01 chiếc điện thoại SAMSUNG mà bị cáo đã đổi cho anh Phạm Ái Th và chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE RSX màu sơn Đỏ-Đen biển kiểm soát 37D1-001.89, quá trình điều tra đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn trả lại cho những chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 136, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn H phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo Vi Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 17/12/2017).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vi Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Lộc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án.